3. Thái độ: Giáo dục tính cẩn thận, chính xác, yêu thích chữ Việt.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ và tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

II.CHUẨN BỊ :

1. Đồ dùng:

- GV: Bảng phụ ghi đáp án cuộc thi phần khởi động, phần BT 2.
- HS: SGK.

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY - HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - GV đọc choa HS ghi ra nháp. - GV đưa đáp án. - Tổng kết cuộc thi, tuyên dương những em viết tốt. Kết nối bài học. - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- Hát: *"Chữ đẹp nết càng ngoan"* - Thi viết đúng: *nhoẻn cười, nghẹn nghào, trống rỗng, chống chọi*. - Báo cáo kết quả - Lắng nghe - Mở sách
2. HĐ chuẩn bị viết chính tả (5 phút): ***Mục tiêu:** - Học sinh có tâm thế tốt để viết bài. - Nắm được nội dung bài viết, biết cách trình bày đúng quy định để viết cho đúng chính tả. ***Cách tiến hành: Hoạt động cả lớp**	
a. Trao đổi về nội dung đoạn chép	

- GV đọc đoạn văn một lượt. + Đoạn này kể chuyện gì?	- 1 Học sinh đọc lại. - Cụ già nói lí do cụ buồn vì bà ốm nặng phải nằm viện , khó qua khỏi, cụ cảm ơn lòng tốt của các bạn, các bạn làm cho cụ cảm thấy lòng nhẹ hơn.
b. Hướng dẫn trình bày: *+ Đoạn văn có mấy câu?* *+ Những chữ nào trong đoạn văn phải viết hoa?* *+ Lời của ông cụ được viết như thế nào?*	*-... 3 câu* *- ... các chữ đầu câu.* *-... sau dấu 2 chấm, xuống dòng, lùi vào 1 ô.*
c. Hướng dẫn viết từ khó: - Luyện viết từ khó, dễ lẫn. - Theo dõi và chỉnh lỗi cho hs	-Viết bảng con: *nghẹn ngào, bệnh viện, xe buýt.*

3. HĐ viết chính tả (15 phút):

***Mục tiêu:**

- Học sinh chép lại chính xác đoạn chính tả.
- Viết hoa chữ đầu câu, ghi dấu câu đúng vị trí. Trình bày đúng quy định bài chính tả.

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân**

- Giáo viên nhắc học sinh những vấn đề cần thiết: Viết tên bài chính tả vào giữa trang vở. Chữ đầu câu viết hoa lùi vào 1 ô, quan sát kĩ từng chữ trên bảng, đọc nhẩm từng cụm từ để viết cho đúng, đẹp, nhanh; ngồi viết đúng tư thế, cầm viết đúng qui định.	- Lắng nghe
- Cho học sinh viết bài. **Lưu ý:** *Tư thế ngồi, cách cầm bút và tốc độ viết của các đối tượng M1.*	- HS nghe viết lại đoạn văn.

4. HĐ chấm, nhận xét bài (3 phút)

***Mục tiêu:** Giúp các em tự phát hiện ra lỗi của mình và lỗi của bạn.

***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân – Hoạt động cặp đôi**

- Cho học sinh tự soát lại bài của mình theo.	- Học sinh xem lại bài của mình, dùng bút chì gạch chân lỗi viết sai. Sửa lại xuống cuối vở bằng bút mực. - Trao đổi bài (cặp đôi) để soát hộ nhau
- GV đánh giá, nhận xét 5 - 7 bài - Nhận xét nhanh về bài làm của học sinh.	- Lắng nghe.

5. HĐ làm bài tập (5 phút) ***Mục tiêu:** Rèn cho học sinh làm đúng bài tập chính tả phân biệt d/gi/r (BT2a). ***Cách tiến hành: Làm việc cá nhân - cặp đôi - Chia sẻ trước lớp**	
Bài 2a: - Yêu cầu học sinh đọc yêu cầu trong sách giáo khoa. - Giáo viên chỉnh sửa, chốt lời giải đúng.	- Làm bài cá nhân – Chia sẻ cặp đôi – Lớp - Lời giải: *giặt - rát - dọc*
6. HĐ ứng dụng (3 phút)	- Về nhà viết lại 10 lần những chữ viết bị sai. - Tìm các tiếng có chưa phụ âm đâu d/gi/r và viết lại cho đúng.
6. HĐ sáng tạo (1 phút)	- Sưu tầm các bài thơ, bài hát hoặc các câu ca dao, tục ngữ nói về sự chia sẻ, quan tâm của mọi người trong cộng đồng. - Chép lại nắn nót bài thơ, bài hát, câu ca dao, tục ngữ đã sưu tầm được vào 1 quyển sổ.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TẬP ĐỌC:

TIẾNG RU

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức: Hiểu ý nghĩa bài thơ: Con người sống giữa cộng đồng phải yêu thương anh em, bạn bè, đồng chí. HS trả lời được các câu hỏi trong SGK; thuộc 2 khổ thơ trong bài (HS M3, M4 thuộc cả bài thơ).

2.Kĩ năng:

- HS đọc đúng các từ, tiếng khó hoặc dễ lẫn: *tiếng ru, yêu trời, nhân gian, sống, đốm lửa, sông nhỏ, biển sâu.*
- Ngắt nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.

3. Thái độ: Giáo dục HS yêu quý và trân trọng việc làm của mỗi người.

4. Góp phần phát triển năng lực: NL tự chủ, NL giải quyết vấn đề, NL ngôn ngữ, NL thẩm mĩ.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Tranh minh họa bài đọc. Bảng phụ viết khổ thơ cần hướng dẫn.
- HS: SGK

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành.

- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày một phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - GV kết nối kiến thức - Giới thiệu bài. Ghi tựa bài lên bảng.	- Hát bài: *Trái đất này là của chúng mình.* - Nêu nội dung bài hát - Lắng nghe - Mở SGK
2. HĐ Luyện đọc (15 phút) ***Mục tiêu:*** Đọc đúng, rành mạch, ngắt nhịp đúng nhịp thơ **** Cách tiến hành :***	
***a. GV đọc mẫu toàn bài thơ*:** **-** Giáo viên đọc mẫu toàn bài thơ. - Lưu ý HS: Toàn bài đọc với giọng dịu dàng, tình cảm. Nghỉ hơi đúng sau mỗi dòng thơ và giữa các khổ thơ.	- HS lắng nghe
b. Học sinh đọc nối tiếp từng câu thơ kết hợp luyện đọc từ khó - GV theo dõi HS đọc bài để phát hiện lỗi phát âm của HS.	- Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc nối tiếp câu trong nhóm. - Nhóm báo cáo kết quả đọc trong nhóm. - Luyện đọc từ khó do HS phát hiện theo hình thức: Đọc mẫu (M4) => Cá nhân (M1) => Cả lớp *(tiếng ru, yêu trời, nhân gian, sống, đốm lửa, sông nhỏ, biển sâu)*
c. Học sinh nối tiếp nhau đọc từng khổ thơ và giải nghĩa từ khó: - Luyện đọc câu khó, HD ngắt giọng câu dài: - Hướng dẫn đọc câu khó: Lưu ý ngắt giọng đúng chỗ và lên giọng ở cuối các câu hỏi, - GV yêu cầu HS đặt câu với từ *"nhân gian"*	- HS chia đoạn (3 đoạn tương ứng với 3 khổ thơ như SGK) - Nhóm trưởng điều hành nhóm đọc từng khổ thơ trong nhóm. - Nhóm báo cáo kết quả đọc đoạn trong nhóm. - HS luyện đọc ngắt giọng khổ thơ cuối: *Núi cao/ bởi có đất bồi/* *Núi chê đất thấp/, núi ngồi ở đâu?//* *Muôn dòng sông đổ biển sâu/* *Biển chê sông nhỏ/, biển đâu nước còn?//* - Đọc phần chú giải (cá nhân). 1 HS đọc trước lớp. - HS đặt.
d. Đọc đồng thanh: * Nhận xét, đánh giá, chuyển hoạt động.	- Lớp đọc đồng thanh cả bài thơ.
3. HĐ Tìm hiểu bài (8 phút)	

***Mục tiêu:** Hiểu nội dung bài thơ: Con người sống giữa cộng đồng phải yêu thương anh em, bạn bè, đồng chí. ***Cách tiến hành:**	
- Cho học sinh thảo luận và tìm hiểu bài *GV hỗ trợ TBHT điều hành lớp chia sẻ kết quả trước lớp. *+ Con ong, con cá, con chim yêu những gì?* *+ Hãy nêu cách hiểu của em về mỗi câu thơ trong khổ thơ 2.* *+ Vì sao núi không chê đất thấp, biển không chê sông nhỏ?* *+ Câu lục bát nào trong khổ thơ nói lên ý chính của bài thơ?* ***GVKL:** *Bài thơ khuyên con người sống giữa cộng đồng phải yêu thương anh em, bạn bè, đồng chí.*	- 1 HS đọc 4 câu hỏi đầu ở cuối bài - Nhóm trưởng điều hành nhóm mình thảo luận để trả lời các câu hỏi (thời gian 3 phút) *Trưởng ban Học tập điều khiển lớp chia sẻ kết quả. *+ Con ong yêu hoa là có mật ngọt giúp ong làm mật;* *+ Con cá yêu nước vì có nước cá mới sống được* *+ Con chim yêu trời vì có bầu trời cao rộng chim mới thả sức tung cánh.* *+ Phải có rất nhiều cây lúa mới có được một cánh đồng lúa để tạo nên 1 mùa vàng.* *+ Phải có nhiều người mới tạo nên loài người,...* *+Vì núi nhờ có đất bồi mà cao* *+ Vì biển nhờ có nước của muôn dòng sông mà đầy.* *- Con người muốn sống con ơi/ Phải yêu đồng chí, yêu người anh em.* - Lắng nghe, ghi nhớ
4. HĐ Đọc diễn cảm - Học thuộc lòng bài thơ (7 phút) ***Mục tiêu:** Học sinh đọc đúng, ngắt nghỉ đúng chỗ, biết nhấn giọng ở những từ ngữ cần thiết. Bước đầu biết đọc diễn cảm và thuộc 2, 3 khổ thơ trong bài. ***Cách tiến hành: Hoạt động cá nhân - cả lớp**	
- Yêu cầu học sinh học thuộc lòng từng khổ thơ. - Thi đọc thuộc lòng - Nhận xét, tuyên dương học sinh.	- 1 HS đọc lại toàn bài thơ (M4) - Học sinh đọc thầm, tự nhẩm để HTL từng khổ thơ, bài thơ. - Các nhóm thi đọc tiếp sức các khổ thơ. - Cá nhân thi đọc thuộc lòng từng khổ thơ theo hình thức "*Hái hoa dân chủ*" (M1, M2). - Thi đọc thuộc lòng cả bài thơ (M3, M4)
5. HĐ ứng dụng (1 phút) : **6. HĐ sáng tạo (1 phút)** => *Đọc trước bài:* Người mẹ	- VN tiếp tục HTL bài thơ - Sưu tầm các bài thơ hoặc các câu ca dao, tục ngữ có chủ đề tương tự

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

TOÁN:

TIẾT 37. GIẢM ĐI MỘT SỐ LẦN

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết thực hiện giảm một số đi một số lần.
- Biết phân biệt giảm đi một số đơn vị với giảm đi một số lần qua các ví dụ cụ thể.

2. Kĩ năng: Biết vận dụng kiến thức vào giải các bài toán về giảm đi 1 số lần.

3. Thái độ: Giáo dục học sinh tính cẩn thận, gọn gàng, khoa học. Yêu thích học toán.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL giải quyết vấn đề và sáng tạo, NL tư duy - lập luận logic.

* Bài tập cần làm: Bài 1, 2, 3.

II. CHUẨN BỊ:

1. Đồ dùng:

- GV: Phấn màu, bảng phụ vẽ đoạn thẳng AB và CD; 2 hàng hình vuông, trên 6 hình, dưới 2 hình.
- HS: Bảng con, bộ đồ dùng toán 3

2. Phương pháp, kĩ thuật:

- Phương pháp vấn đáp, động não, quan sát, thực hành, đặt và giải quyết vấn đề, hoạt động nhóm, trò chơi học tập.
- Kĩ thuật đặt câu hỏi, trình bày 1 phút, động não, tia chớp, chia sẻ nhóm đôi.

III. CÁC HOẠT ĐỘNG DẠY – HỌC:

Hoạt động của GV	Hoạt động của HS
1. HĐ khởi động (3 phút): - Trò chơi: "Truyền điện" (về các bảng chia đã học) - Tổng kết TC - Kết nối kiến thức - Giới thiệu bài – Ghi đầu bài lên bảng	- HS tham gia chơi, nối tiếp nhau đọc các phép chia đã học - Lắng nghe
2. HĐ hình thành kiến thức mới (12 phút): *** Mục tiêu:** - Biết thực hiện giảm một số đi một số lần. *** Cách tiến hành: (Cả lớp)**	

***Việc 1: Thực hành trên mô hình hình vuông.**	
- GV giới thiệu 2 hàng các hình vuông, hướng dẫn HS sắp xếp các hình vuông như hình vẽ rồi hỏi:	- HS sắp xếp các hình vuông và trả lời:
+ Số hình vuông ở hàng trên?	- 6 hình vuông
+ Số hình vuông ở hàng dưới so với hàng trên: Số hình vuông ở hàng trên giảm 3 lần thì có số hình vuông ở hàng dưới	- Quan sát
- GV ghi bảng:	
+ Hàng trên: 6 hình vuông	- Nghe
+ Hàng dưới: 6 : 3= 2 (hình vuông)	
***GVKL**: *Số hình vuông ở hàng trên giảm 3 lần thì được số hình vuông ở hàng dưới.*	- HS nhắc lại
***Việc 2: Thực hành trên đoạn thẳng:**	
- GV treo bảng phụ:	
+ Độ dài đoạn thẳng AB?	- 8 cm
+ Đoạn thẳng CD so với đoạn thẳng AB: Đoạn thẳng AB giảm 4 lần thì được đoạn thẳng CD.	
- GV ghi bảng như SGK:	
+ Độ dài đoạn thẳng AB: 8cm	
+ Độ dài đoạn thẳng CD: 8 : 4 = 2 (cm)	
+ Muốn giảm 8 cm đi 4 lần ta làm thế nào?	*+Ta chia 8 cm cho 4*
+ Muốn giảm một số đi 4 lần ta làm thế nào?	*+Ta chia lấy số đó chia cho 4*
+ Muốn giảm một số đi nhiều lần ta làm thế nào?	*+ Muốn giảm một số đi nhiều lần ta chia số đó cho số lần*
***GVKL:** *Muốn giảm một số đi nhiều lần ta chia số đó cho số lần*	-Vài HS nhắc lại

2. HĐ thực hành (15 phút):

*** Mục tiêu:**

- Biết thực hiện giảm một số đi một số lần.
- Biết phân biệt giảm đi một số đơn vị với giảm đi một số lần qua các ví dụ cụ thể.

*** Cách tiến hành:**

<u>Bài 1:</u> (Cá nhân - Lớp) - Yêu cầu HS làm nhẩm	- Học sinh làm bài cá nhân (nhẩm) - Chia sẻ kết quả trước lớp, giải thích cách làm, ví dụ: *Số 48, giảm 4 lần bằng 12, giảm đi 6 lần bằng 8*
<u>Bài 2</u>: a) **Cá nhân – Lớp** *+Muốn biết số bưởi giảm đi 4 lần bằng bao nhiêu ta làm thế nào?*	a) HS tự tìm hiểu yêu cầu, ghi nhớ tóm tắt và cách giải. - Ta lấy số bưởi chia cho 4
b) **Cá nhân – Cặp đôi – Lớp**	- Học sinh làm bài cá nhân. - Đổi kiểm tra chéo, nhận xét. - Chia sẻ kết quả trước lớp *Bài giải:* *Thời gian làm công việc đó bằng máy là:* *30 :5 = 6 (giờ)* *Đ/S: 6 giờ*
<u>Bài 3a:</u> (Cá nhân - Cả lớp) - Hỏi cách làm ý a) + Trước khi vẽ đoạn thẳng CD, em đã làm gì? + Để tính độ dài đoạn thẳng CD, em làm thế nào? - Hỏi tương tự với ý b) + Vì sao lại lấy 8 – 4? ***GV lưu ý HS phân biệt giữa giảm đi số lần và giảm đi 1 số đơn vị:** Giảm đị 1 số lần là lấy số đó chia cho số lần, còn giảm đi 1 số đơn vị là lấy số đó trừ đi 1 số đơn vị đó.	- HS thực hành làm bài - Chia sẻ kết quả trước lớp (giải thích cách làm) + Tính độ dài của đoạn thẳng CD + Lấy 8 : 4 = 2 (cm) + Lấy 8 – 4 = 4 (cm) + Vì giảm đi 4 cm chứ không phải 4 lần. - Lắng nghe
3. HĐ ứng dụng (4 phút) **4. HĐ sáng tạo (1 phút)**	- Về xem lại bài đã làm trên lớp. Trình bày lại bài 1. Đếm số lượng chiếc đua có trên mâm cơm nhà em, giảm chúng đi 2 lần xem được bao nhiêu. Xem số ấy có liên qua gì với số người trong gia đình em không? - Chọn ra 5 số bất kỳ có 3 chữa số, có hàng đơn vị là 5 hoặc 0. Thực hành ra nháp: Giảm số đó đi 5 lần, sau đó tiếp tục giảm số đó đi 5 đơn vị.

ĐIỀU CHỈNH - BỔ SUNG:

.....

.....

.....

.....

THỂ DỤC:

ÔN ĐI CHUYỂN HƯỚNG PHẢI TRÁI.
TRÒ CHƠI: CHIM VỀ TỔ

I. MỤC TIÊU:

1. Kiến thức:

- Biết cách tập hợp hàng ngang nhanh, dóng thẳng hàng ngang
- Biết cách di chuyển hướng phải, trái
- Bước đầu biết di chuyển hướng phải, trái
- Học trò chơi "Chim về tổ ". Bước đầu biết cách chơi tham gia chơi được

2. Kỹ năng: Rèn kỹ năng vận động. Tham gia chơi TC đúng luật.

3. Giáo dục: Giáo dục tinh thần rèn luyện tích cực.

4. Góp phần phát triển năng lực: Năng lực tự học, NL tự giải quyết vấn đề, NL tự chăm sóc và phát triển sức khỏe.

II. ĐỊA ĐIỂM, PHƯƠNG TIỆN:

- Địa điểm: Sân trường bằng phẳng, an toàn khi tập luyện, vệ sinh sạch sẽ.
- Phương tiện: Còi, kẻ đường đi chuyển hướng

III. NỘI DUNG VÀ PHƯƠNG PHÁP LÊN LỚP:

TT	Nội dung	Định lượng	Phương pháp tổ chức
Phần mở đầu	1. GV nhận lớp phổ biến nội dung, yêu cầu giờ học	1-2' - 1 lần	
	2. Chạy chậm theo một hàng dọc xung quanh sân tập	1-2' - 1 lần	
	3. Giậm chân tại chỗ đếm to theo nhịp	1-2' - 1 lần	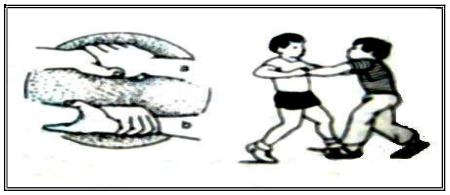
	4. Trò chơi "Kéo cưa lừa xẻ"	2-3'	